

Số: 401/2019/QĐST-HNGĐ

Quận N, ngày 27 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 451/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Lê Đại D; nơi cư trú: Phường Đ, quận N, thành phố H.

Chị Đàm Thị Thu H; nơi cư trú: Phường Đ, quận N, thành phố H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Đại D và chị Đàm Thị Thu H thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh Lê Đại D và chị Đàm Thị Thu H được ghi trong Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận anh Lê Đại D và chị Đàm Thị Thu H thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lê Đại D và chị Đàm Thị Thu H có một con chung là Lê Hoài N, sinh ngày 07/10/2008. Anh D và chị H thỏa thuận giao con Lê Hoài N cho chị Đàm Thị Thu H trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh

chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Thỏa thuận về con chung của anh D và chị H phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh Lê Đại D và chị Đàm Thị Thu H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Đại D và chị Đàm Thị Thu H thỏa thuận mỗi người phải nộp lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cần chấp nhận sự thỏa thuận của anh D và chị H.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Đại D và chị Đàm Thị Thu H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Đại D và chị Đàm Thị Thu H có một con chung là Lê Hoài N, sinh ngày 07/10/2008. Anh D và chị H thỏa thuận giao con Lê Hoài N cho chị Đàm Thị Thu H trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Lê Đại D và chị Đàm Thị Thu H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Đại D và chị Đàm Thị Thu H mỗi người phải nộp lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự mỗi người đã nộp là 150.000 đồng theo biên lai số 0006102 ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Chi cục Thi Hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Anh Lê Đại D và chị Đàm Thị Thu H đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- UBND phường K, quận L, thành phố H (ĐKKH ngày 23/7/2012);
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Đào Thị Hương**